TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TIÊN LỮ** **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 24/2025/QĐST-HNGĐ	*T, ngày 28 tháng 5 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 29/2025/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 4 năm 2025 giữa:

Nguyên đơn: Anh Vũ Tiến T, sinh năm 1987.
Địa chỉ: Thôn Đ, xã T, thành phố H, tỉnh Hưng Yên.

Bị đơn: Chị Quách Thị Quỳnh T, sinh năm 1988.
Địa chỉ: Thôn P, xã T, huyện T, tỉnh Hưng Yên.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Cháu Vũ Thị Kim N, sinh ngày 01/8/2013

- Cháu Vũ Thị Tú U, sinh ngày 03/8/2018.

Người đại diện hợp pháp cho cháu N, U: Anh Vũ Tiến T và chị Quách Thị Quỳnh T - Bố, mẹ đẻ của hai cháu.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 57, 58, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 5 năm 2025.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 5 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Vũ Tiến T và chị Quách Thị Quỳnh T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Vũ Tiến T và chị Quách Thị Quỳnh T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là cháu Vũ Thị Kim N, sinh ngày 01/8/2013 và Vũ Thị Tú U, sinh ngày 03/8/2018. Hiện các cháu đang ở cùng chị T. Anh chị thống nhất thỏa thuận giao cho chị T được tiếp tục nuôi dưỡng, giáo dục cả hai cháu N và U cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Anh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung với chị T.

Anh Vũ Tiến T được quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công sức, nợ chung: Anh T, chị T đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Vũ Tiến T tự nguyện nộp cả 150.000 đồng án phí sơ thẩm ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đồng tại Biên lai ký hiệu BLTU/24 số 0001130 ngày 21 tháng 4 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T. Hoàn trả anh T số tiền 150.000đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện T;
- Chi cục THA dân sự huyện;
- UBND xã T (GCNKH số 75);
- Phòng KTNV Tòa án tỉnh;
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Nguyễn Minh Ngọc